

KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG MẦM NON TÂN VIỆT
GIAI ĐOẠN 2021 - 2022

A - CƠ SỞ PHÁP LÝ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN

- Luật Giáo dục năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục năm 2009; Luật Giáo dục ngày 14/6/ 2019

- Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020;

- Thông tư 52/2020-TTBGD&ĐT ngày 31/12/2020 ban hành Điều lệ trường MN;

- Thông tư số 17/2011/TT-BGDĐT ngày 14/4/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định Chuẩn hiệu trưởng trường mầm non;

- TT 13/2020/TT-BGS&ĐT ngày 26/5/2020 Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học

- Thông tư 19/2018-TTBGD&ĐT ngày 22/8/2018 quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn Quốc gia

- Thực hiện Kết luận số 51-KT/TW, ngày 29/10/2012 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI). Nghị quyết số 29/NQ-TW ngày 4 tháng 11 năm 2013 Ban chấp hành Trung ương (Khóa XI) “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”;

Căn cứ chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2017 – 2022; Căn cứ nhu cầu lộ trình nâng chuẩn mức độ II theo quy định, trường MN Tân Việt xây dựng kế chiến lược hoạch bổ giai đoạn 2017 – 2022 như sau:

Điều 5. Địa điểm, quy mô, diện tích

1. Yêu cầu vị trí đặt trường, điểm trường

a) Phù hợp với quy hoạch phát triển giáo dục của địa phương;

b) Môi trường xung quanh bảo đảm an toàn đối với trẻ em, cán bộ, giáo viên và nhân viên;

c) Có kết nối giao thông thuận lợi cho việc đưa đón trẻ em; đáp ứng yêu cầu phòng, chống cháy, nổ.

2. Quy mô

a) Trường mầm non có quy mô tối thiểu 09 nhóm, lớp và tối đa 20 nhóm, lớp. Đối với trường tại các xã thuộc vùng khó khăn có quy mô tối thiểu 05 nhóm, lớp;

b) Căn cứ điều kiện các địa phương, có thể bố trí các điểm trường ở những địa bàn khác nhau để tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ em đến trường. Bố trí không quá 05 điểm trường; đối với trường tại các xã thuộc vùng khó khăn, tùy theo điều kiện thực tế có thể bố trí không quá 08 điểm trường.

3. Diện tích khu đất xây dựng trường, điểm trường được xác định trên cơ sở số nhóm, lớp, số trẻ em với bình quân tối thiểu $12m^2$ cho một trẻ em; đối với các đô thị miền núi, khu vực trung tâm các đô thị có quỹ đất hạn chế cho phép bình quân tối thiểu $10m^2$ cho một trẻ em.

4. Định mức diện tích sàn xây dựng các hạng mục công trình

a) Khối phòng hành chính quản trị được thực hiện theo các quy định hiện hành;

b) Các khối: phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em; phòng tổ chức ăn; phụ trợ được quy định chi tiết tại Phụ lục I kèm theo.

5. Các hạng mục công trình phục vụ trực tiếp cho hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ em cao không quá 03 tầng; bảo đảm điều kiện cho trẻ em khuyết tật tiếp cận sử dụng.

B - NỘI DUNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN

Phần I:

PHÂN TÍCH BỐI CẢNH VÀ THỰC TRẠNG NHÀ TRƯỜNG

I - Khái quát tình hình kinh tế - xã hội xã Tân Việt

Tân Việt là xã miền núi thấp, nằm về phía bắc, cách trung tâm thị xã Đông Triều 3 km, Tân Việt có vị trí địa lý giáp danh với xã Tràng An; phường Đức Chính; phường Đông Triều; xã Việt Dân và xã An Sinh. Tổng diện tích đất tự nhiên là 534,34 ha, dân số của xã là 3.386 nhân khẩu với 989 hộ, có 6 dân tộc cùng sinh sống trong đó dân tộc kinh là chủ yếu chiếm trên 98% dân số cả xã, đời sống nhân dân chủ yếu là sản xuất nông nghiệp kết hợp chăn nuôi trồng trọt và dịch vụ là chính.

Trường mầm non Tân Việt có địa điểm trụ sở chính nằm ở thôn Tân Lập, xã Tân Việt, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

+ Điện thoại: 0333. 581. 215

+ Website: <http://mntanviet.dongtrieu.edu.vn/>

Trường Mầm non Tân Việt được thành lập từ năm 1976 tiền thân là trường Mẫu Giáo Tân Việt và nhà trẻ xã Tân Việt, năm 2004 hai trường sát nhập lại và trường được lấy tên là trường Mầm non Tân Việt. Trải qua hơn bốn một năm cùng với sự phát triển và đi lên của đất nước. Trường Mầm non Tân Việt đã không ngừng phấn đấu vươn lên, dù ở thời điểm nào tập thể nhà trường luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo dục. Năm học 2017 - 2018 trường được công nhận đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 sau 5 năm theo Quyết định số 1400/QĐ-UBND ngày 04/05/2017 do Phó chủ tịch tỉnh Quảng Ninh Nguyễn Thị Thu Thủy đã ký. Hoàn thành kiểm định chất lượng đánh giá ngoài cấp độ 3 vào tháng 10/2017 theo Quyết định số 2531/QĐ- SGD ngày 25/10/2017 đồng chí Giám đốc Sở Giáo dục Vũ Liên Oanh đã ký.

1. Sự quan tâm của chính quyền địa phương trong việc thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia về công tác giáo dục

- Năm học 2016 – 2017 trường được UBND tỉnh Quảng Ninh công nhận là trường đạt chuẩn lại Quốc gia mức độ I sau giai đoạn 5 năm 2012 - 2017.

Cấp ủy đảng, Chính quyền địa phương luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát đến bậc học mầm non trong việc thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia về công tác giáo dục, các Ban ngành, đoàn thể phối hợp với nhà trường tốt trong công tác tuyên truyền vận động trẻ ra lớp và thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện tốt công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

Từ năm 2017 – 2018 đến nay lãnh đạo thị xã Đông Triều, Sở Giáo dục, Phòng giáo dục, Đảng ủy chính quyền xã Tân Việt đã quan tâm chỉ đạo sát sao và đầu tư CSVC khang trang cho trường như:

- + Mở rộng khuôn viên
- + Xây mới 04 phòng học
- + Xây mới 01 bếp ăn
- + Thu dọn 03 điểm trường lẻ
- + Đầu tư hệ thống camera giám sát
- + Đầu tư hệ thống thiết bị Thông Minh

2. Sự quan tâm của cha mẹ trẻ trong việc nâng cao chất lượng giáo dục

Trường MN Tân Việt đa số phụ huynh có mức sống trung bình nhưng được nhận thức khá đồng đều, cùng với công tác tuyên truyền vận động tốt của các ban ngành đoàn thể và sự vào cuộc uy tín của nhà trường nên đã nhận được sự đồng thuận cao của các bậc phụ huynh trong việc giáo dục trẻ, cụ thể như:

- + Thực hiện đầy đủ, kịp thời các yêu cầu của nhà trường đề ra.
- + Phối hợp với nhà trường và giáo viên trong việc thực hiện chương trình Giáo dục mầm non.
- Tham gia vào các phong trào của nhà trường như:
- + Đóng mở chủ đề

- + Giao lưu hoạt động ngoại khóa ATGT...
- + Tham gia cải tạo môi trường, xây dựng Vườn cổ tích.
- + Góp nguyên vật liệu làm đồ dùng, đồ chơi.
- + Ủng hộ cây xanh, chậu hoa, cây cảnh trang trí lớp học tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên tổ chức các hoạt động cho trẻ.
- + Tham gia các cuộc trải nghiệm các hội thi..

II - Thực trạng của nhà trường

1. Công tác tuyển sinh trẻ trong độ tuổi ra lớp:

Trường MN Tân Việt với 1 điểm trường, tổng số có 8 nhóm lớp

Bảng 1- Thống kê tình hình trường, lớp, học sinh (năm 2020- 2021)

- Số lớp: 08 trong đó Nhà trẻ 02; MG 06
- Số trẻ: 200 trong đó Nhà trẻ 50; MG 150
- Còn 01 điểm trường trung tâm
- Có khuôn viên rộng thoáng, có nơi đỗ xe công trường...
- Cơ sở vật chất trường đảm bảo theo Điều lệ trường Mầm non phục vụ tốt cho việc dạy và học.

- Có 100% số lớp học 2 buổi/ ngày, thuận tiện việc chăm sóc – giáo dục và theo dõi trẻ tốt hơn.

- Công tác tuyển sinh của nhà trường hàng năm đều thực hiện nghiêm túc, đúng quy định và đảm bảo chỉ tiêu của PGD đề ra, đặc biệt là huy động trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100%.

*** Hạn chế:**

- Đa số phụ huynh đi làm nông nên công tác đến nhà tuyên truyền vận động trẻ đôi lúc cũng gặp trở ngại.

2. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên:

2.1. Số lượng: Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 21 nữ

Bảng 2 – Thống kê tình hình đội ngũ (năm học 2020 - 2021)

Số lượng				Trình độ chuyên môn			
Tổng số	BGH	GV	NV	ĐH	CĐ	TC	SC
21	3	16	2	14	3	01	0

2.2. Chất lượng:

2.2.1. Đối với Cán bộ quản lý: Tổng số: 3. Trong đó :

- Trình độ chuyên môn đạt trên chuẩn: 3/3 đạt tỷ lệ 100% (ĐHSPMN và ĐHQGLGD: 3).

+ Trình độ Trung cấp lý luận chính trị: 3/3

- + Sơ cấp chính trị: 3/4
- + Nghiệp vụ quản lý: 3/3
- + Tin học: 3/3
- + Ngoại ngữ: 3/3

2.2.2. Đối với giáo viên: Tổng số: 16 nữ. Trong đó :

- Trình độ chuyên môn: Đạt chuẩn 16/16 đạt tỷ lệ 100%; trong đó trên chuẩn là 11/16. Cụ thể:

- + ĐH SPMN: 11
- + Đang học Đại học: 02
- + CĐ SPMN: 03
- + TC SPMN: 0
- + SC SPMN: 0

- Trình độ Tin học: 16/16, tỷ lệ 100%; Ngoại ngữ: 16/16; tỷ lệ: 100%
- Giáo viên tham gia Hội thi “Giáo viên dạy giỏi cấp trường”: 16/16 đạt: 100%; cấp thị xã: 15/16 tỷ lệ 93,75% (Có 01 GV không tham gia do ốm nằm viện)
- Chuẩn nghề nghiệp giáo viên: Tốt: 16/16 đạt 100%; Khá: 0
- Số đảng viên của trường: 21/21 đạt 100% và đều xếp loại hoàn thành tốt trở lên
- Ban lãnh đạo nhà trường nhiệt tình, có năng lực, có uy tín với tập thể.
- Tập thể sư phạm là một khối đoàn kết, có ý thức kỷ luật tốt, có tinh thần tự giác, trách nhiệm cao trong công việc.
- Đa số giáo viên trẻ nhiệt tình, có 100% CBGVNV biết ứng dụng CNTT trong việc soạn giảng.

*** Hạn chế:**

- Một số ít giáo viên mới chưa vận dụng tốt phương pháp tổ chức hoạt động, chưa linh hoạt sáng tạo còn lúng túng trong khi tổ chức hoạt động.
- Một vài giáo viên cao tuổi việc ứng dụng vận dụng CNTT đôi lúc còn hạn chế lúng túng

3. Công tác đảm bảo chất lượng giáo dục và kết quả chăm sóc giáo dục

3.1. Chương trình giáo dục:

- Thực hiện tốt chương trình GDMN do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; nâng cao chất lượng giáo dục trẻ.
- Lãnh đạo nhà trường có kế hoạch hoạt động theo năm, tháng, tuần cụ thể, đảm bảo thực hiện nghiêm túc chương trình chăm sóc – giáo dục trẻ theo quy định. Đảm bảo công tác kiểm tra đánh giá giáo viên theo định kỳ và đột xuất.
- Chỉ đạo giáo viên dự kiến các chủ đề trong năm học, xây dựng mục tiêu, nội dung chương trình, xây dựng ngân hàng hoạt động theo chủ đề, thực hiện tốt chế độ sinh hoạt một ngày của trẻ.

- Triển khai và thực hiện Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi cho các lớp mẫu giáo 5 tuổi, đưa 120 chỉ số vào trong các chủ đề dạy trẻ, xây dựng Bộ công cụ và phiếu đánh giá để khảo sát trẻ cuối mỗi chủ đề. Tổ chức các hoạt động theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của trẻ.

- Đa số giáo viên trẻ nhiệt tình yêu nghề mến trẻ có tinh thần trách nhiệm với công việc được giao, thực hiện tốt chương trình GDMN, có năng lực và kỹ năng sư phạm thực hiện tổ chức tốt các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

- Tổ chức triển khai cho giáo viên học tập các chuyên đề, ứng dụng vào thực tế của địa phương, từng bước đổi mới nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ theo chương trình GDMN.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khóa cho trẻ phù hợp, linh hoạt sáng tạo theo khả năng và nhu cầu của trẻ.

- Tuyên truyền cho các bậc phụ huynh nắm nội dung các tiêu chí trong Bộ chuẩn phát triển trẻ em năm tuổi để kiểm tra trẻ tại gia đình, đây là sự phối hợp chặt chẽ nhất để giúp trẻ phát triển toàn diện và làm tiền đề bước vào lớp 1.

3.2. Chương trình chăm sóc, nuôi dưỡng:

- Thực hiện tốt chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ. Đảm bảo chế độ dinh dưỡng trong ngày cho trẻ, giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thể thấp còi. Nuôi trẻ tăng cân, khỏe mạnh, đảm bảo an toàn không để tai nạn thương tích xảy ra trong nhà trường, phòng chống các dịch bệnh cho trẻ.

- 100% trẻ được theo dõi và khám sức khỏe định kỳ. Có các biện pháp phòng chống không để dịch bệnh lây lan trong trường, rèn trẻ kỹ năng giữ gìn vệ sinh cá nhân và giữ gìn sức khỏe.

- Phối hợp với phụ huynh đề ra các biện pháp phòng chống suy dinh dưỡng, phấn đấu giảm tối đa trẻ suy dinh dưỡng, thấp còi so với đầu năm học. Tổ chức nhiều mô hình phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ.

- Thực hiện tốt khâu tiếp phẩm, quy hoạch bếp ăn đảm bảo quy trình một chiều, đảm bảo vệ sinh ATTP, thường xuyên kiểm tra quy trình chế biến, đảm bảo 10 nguyên tắc vàng, bếp ăn 5 tốt. Lưu mẫu thực phẩm theo đúng qui định, thường xuyên thay đổi thực đơn theo mùa, không để ngộ độc thực phẩm xảy ra trong nhà trường.

- Nhà trường thực hiện công tác tuyên truyền với các bậc phụ huynh về kiến thức nuôi dạy trẻ khoa học, phòng chống các loại bệnh thường gặp ở trẻ.

3.3. Tổ chức các hoạt động khác:

- Tiếp tục duy trì và thực hiện tốt việc “Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức phong cách Hồ Chí Minh”, các “Phong trào Hai không”, “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”; “DSKHHGD”; “Gia đình nhà giáo văn hóa”; “An toàn giao thông”... Tổ chức cho tập thể CBVC về kể chuyện tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh vào các buổi họp Hội đồng cuối tháng; Tổ chức Hội thi kể

chuyên về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh cấp trường dành cho CBVC, tuyển chọn giáo viên tham gia cấp huyện.

- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ “Xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực” duy trì và phát huy kết quả xếp loại tốt.

- Thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi, huy động 100% trẻ 5 tuổi ra lớp, duy trì giữ vững đạt chuẩn PCGDMNCTNT cho những năm tiếp theo để làm tiền đề cho thực hiện Phổ cập GDMN trẻ em 4 tuổi.

- Tham gia các phong trào thi đua và hội thi các cấp (thị xã, tỉnh) tổ chức phần đầu đạt kết quả cao.

- Thực hiện tốt kế hoạch kiểm tra nội bộ trong nhà trường.

- Thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở, Quy chế chi tiêu nội bộ.

- Ba công khai: Công khai tài chính, công khai tiền ăn của trẻ, công khai chất lượng CSGD trẻ.

- Tham gia sinh hoạt các đoàn thể: Chi bộ, Công đoàn, Chi đoàn, phụ nữ...và các hoạt động địa phương tổ chức.

4. Cơ sở hạ tầng, trang thiết bị đồ dùng đồ chơi và cơ sở vật chất khác

Bảng 3 – Thống kê cơ sở vật chất:

Điểm trường	Diện tích	Số phòng học	Phòng chức năng	Nhà bếp	Nhà vệ sinh	Số bộ bàn ghế	Đồ chơi theo Thông tư	Sân chơi có đồ chơi
Khu Trung tâm Tân Lập	5.223,7 m ²	8	1	1	8	100 bàn và 200 ghế	- Lớp MG 5 tuổi: Đủ đồ dùng, đồ chơi: đạt 100%. - Lớp MG 4 tuổi: Đạt 80%. - Lớp MG 3 tuổi, Nhà trẻ: Đạt 70%.	1
4 điểm trường	5.223,7 m²	8	1	3	6			1

- Trường được đặt tại khu trung tâm của xã, thuận tiện cho trẻ đến trường.

- Trường được xây mới khang trang, đảm bảo các nhu cầu dạy và học.

- Khuôn viên trường xanh - sạch - đẹp thoáng mát có tường rào, cổng trường, biển tên trường đầy đủ.

- Phòng học đủ 100% học sinh học 2 buổi/ngày, có đầy đủ bàn ghế đúng theo quy định.

*** Hạn chế:**

- So với Thông tư 13/2020 trường thiếu 01 phòng học, tăng 01 nhóm
- Ở thời điểm hiện tại, điều kiện cơ sở vật chất nhà trường đã đáp ứng các yêu cầu hoạt động dạy và học của trường nhưng so với yêu cầu trường chuẩn Quốc gia mức độ II thì còn thiếu một số nội dung sau về CSVG:

- 01 phòng học
- 01 nhà Bảo vệ
- 01 nhà xe
- Các công trình sân cỏ mi ni sân bóng mi ni...

5. Các chế độ chính sách; công tác bồi dưỡng, đào tạo

5.1. Chế độ chính sách:

- Thực hiện đúng các chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên theo Thông tư 48/2011/TT-BGDĐT ngày 25/10/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về chế độ làm việc của giáo viên đối với giáo viên mầm non; Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 hướng dẫn thực hiện chế độ nâng lương thường xuyên và nâng lương trước thời hạn đối với cán bộ, viên chức, công chức và người lao động; Chế độ phụ cấp thâm niên; phụ cấp đứng lớp, trực trưa...nhanh chóng kịp thời và đầy đủ.

*** Hạn chế:**

- Chế độ lương phụ cấp cơ bản CBGVNV MN còn thấp (giáo viên MN làm cả ngày 8 tiếng)

5.2. Công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên

- Công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên được Phòng Giáo dục và Đào tạo quan tâm sâu sắc, tạo điều kiện cho các chị em tham gia tập huấn bồi dưỡng trung cấp chính trị, nghiệp vụ quản lý, nâng cao trình độ chuyên môn, bồi dưỡng chuyên môn do các cấp tổ chức.

- Tổ chức Hội thi “Giáo viên dạy giỏi, cấp dưỡng giỏi” cấp trường, hoạt động tốt, hoạt động mẫu và tham gia các đợt sinh hoạt chuyên môn cụm nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng sư phạm cho giáo viên tổ chức các hoạt động CSGD trẻ.

- Bồi dưỡng giáo viên tham gia Hội thi “Giáo viên mầm non dạy giỏi, cấp dưỡng giỏi” cấp huyện.

6. Tài chính và quản lý tài chính:

- Ngân sách nhà nước: Gồm ngân sách thường xuyên và ngân sách không thường xuyên để thực hiện các khoản chi như: Chi lương, chi công tác phí, chi phụ cấp chức vụ, phụ cấp thâm niên...

- Nhà trường thực hiện các nguồn thu hộ cha mẹ thực hiện công tác bán trú như: Tiền ăn...

- Trường xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ trường học, được tập thể thống nhất, thực hiện đúng Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 về quy định quyền

tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 113/2007/TT-BTC của Bộ Tài chính: Sửa đổi bổ sung Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 09/08/2006 của Bộ Tài chính. Hướng dẫn thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/04/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ “Về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập”; Quyết định 695/QĐ-TTg ngày 21 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Quyết định số 398/QĐ-TTg ngày 31/03/2017 của Chính phủ V/v ban hành chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2017; Thông tư số 39/2016/TT-BTC ngày 01/03/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 161/2012/TT-BTC ngày 02/10/2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ kiểm soát, thanh toán các khoản chi ngân sách nhà nước qua Kho bạc nhà nước; thông tư số: 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thực hiện về chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị; công văn số 5806/UBND-TM ngày 09/8/2017 của UBND tỉnh QN; V/v thực hiện chế độ công tác phí, chế độ hội nghị; Nghị định số : 54/2011/NĐ-CP ngày 04/07/2011 của Chính Phủ về chế độ thâm niên đối với nhà giáo; Thông tư liên tịch số 06//2011/TTLT-BGD&ĐT-BNV-BTC-BLĐTBXH ngày 30/12/2011 của Liên bộ Giáo dục & Đào tạo, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ LĐTB&XH hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 54/2011/NĐ-CP; Công văn số 468/SNV-QLCC,VC ngày 18/04/2012 của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ninh “ V/v hướng dẫn thực hiện phụ cấp thâm niên đối với nhà giáo”; Thông tư số 29/2015/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC-BLĐTBXH ngày 20/11/2015” V/v bổ sung sửa đổi một số điều trong nghị định 54/2011/NĐ-CP ngày 04/07/2011 của chính phủ”; Thông tư số: 07/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp độc hại, nguy hiểm đối với cán bộ, công chức, viên chức; QĐ số 244/2005/QĐ-TTg của thủ tướng Chính phủ quy định về chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập; Thông tư liên tịch số 01/2006/TTLT/BGD&ĐT-BNV-BTC ngày 23/01/2006 của Liên bộ Giáo dục & Đào tạo, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính “ Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 244/2005/QĐ-TTg của thủ tướng Chính phủ quy định về chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập”; thông tư số: 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 03 năm 2018 về việc hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Quyết định số: 13/2018/QĐ-UBND ngày ngày 01 tháng 6 năm 2018 của UBND tỉnh Quảng Ninh "V/v quy định quản lý nhà nước về

giá trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh."; Nghị quyết số 118/2018/NQ-HĐND ngày 13/07/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh "V/v phân cấp thẩm quyền quyết định quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Ninh";

- Nhà trường thực hiện việc thu-chi đúng chế độ, chính sách, việc sử dụng kinh phí ngân sách và kinh phí thu từ PHHS đúng mục đích, chỉ thu các khoản thu theo qui định tài chính.

- Thực hiện công khai tài chính của trường theo đúng quy định, lưu giữ tốt các loại hồ sơ chứng từ.

7. Quan hệ giữa nhà trường, địa phương, các đoàn thể và xã hội

- Nhà trường chủ động tham mưu Cấp ủy đảng, chính quyền địa phương và phối hợp các Ban ngành đoàn thể đề xuất những biện pháp cụ thể nhằm thực hiện chủ trương và kế hoạch phát triển giáo dục địa phương cụ thể như:

+ Tham mưu về công tác phát triển đảng viên trong trường, công tác Phổ cập, về huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp đạt và vượt chỉ tiêu.

+ Tham mưu công tác quy hoạch mở rộng khuôn viên, xây mới phòng học, xây cổng trường...

+ Phối hợp với Hội Cựu chiến binh, đoàn thanh niên, hội phụ nữ xã tuyên truyền VSATTP, KHHGD và phòng chống các dịch bệnh ở trẻ, giao lưu sinh hoạt văn nghệ, trò chơi trong các dịp lễ hội Đình Chùa Hồ Lao hàng năm.

+ Ban đại diện cha mẹ học sinh được thành lập và hoạt động có hiệu quả trong việc phối kết hợp với nhà trường chăm sóc- giáo dục trẻ.

+ Thực hiện tốt mối quan hệ và thông tin giữa Nhà trường - Gia đình và xã hội được duy trì thường xuyên tạo cho nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ đề ra.

+ Huy động nguồn lực của các tổ chức, gia đình, cộng đồng, các nhà hảo tâm...hỗ trợ vào hoạt động giáo dục, tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng và điều kiện nâng cao hiệu quả giáo dục của nhà trường.

*** Hạn chế:**

- Một số ít phụ huynh chưa quan tâm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà trường trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ

III - Phân tích cơ hội - thách thức và các điểm mạnh - điểm yếu

1. Thời cơ:

- Trong những năm qua Ngành giáo dục thị xã Đông Triều đã có những bước phát triển mạnh mẽ nên đã có những tác động không nhỏ đến tầng lớp CMHS và Chính quyền địa phương.

- Cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương đã có những định hướng quan tâm, chỉ đạo đặc biệt đối với công tác giáo dục của nhà trường.

- Các phong trào học tập, phong trào dạy học được ngành phát động, triển khai đã phần nào làm thay đổi nhận thức, hành động của Đội ngũ nhà giáo.

- Đội ngũ cán bộ giáo viên đa số trẻ, khỏe nhiệt tình, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá, tốt và nhiều giáo viên tự phấn đấu học tập nâng cao trình độ chuyên môn.

- Các bậc phụ huynh ngày càng nhận rõ hơn vai trò, trách nhiệm cùng nhau tham gia xây dựng, phát triển giáo dục bền vững.

2. Thách thức:

- **Yêu cầu của xã hội ngày càng đòi hỏi cao về chất lượng giáo dục trong thời kỳ hội nhập.** Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục và liên tục được nâng cao.

- Sự phát triển của các nhóm trẻ tư thục ngày càng nhiều, càng có nhiều sự cạnh tranh lành mạnh để nâng cao chất lượng chăm sóc thu hút phụ huynh đưa trẻ trong độ tuổi trên địa bàn ra lớp đạt chỉ tiêu hàng năm.

- Việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ giáo viên, nhân viên.

- Cần huy động sự đầu tư, đóng góp của xã hội đảm bảo cơ sở vật chất và điều kiện dạy học thích ứng với nhu cầu xã hội.

3. Điểm mạnh:

- Nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của các cấp lãnh đạo, Chính quyền địa phương về các hoạt động của trường.

- Trường có Chi bộ riêng có 100% CBVC là đảng viên nên thuận tiện cho việc lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ trong tất cả các hoạt động của nhà trường.

- Công tác tổ chức quản lý của Ban Giám Hiệu: Cơ bản có tầm nhìn chiến lược lâu dài, có định hướng và có các kế hoạch cụ thể, phù hợp với thực trạng của Đơn vị qua từng giai đoạn để xây dựng và phát triển nhà trường.

- Công tác kiểm tra đánh giá và thúc đẩy về mọi mặt được đánh giá kịp thời, khách quan và đã có những định hướng về công tác xây dựng chất lượng Đội ngũ nói riêng và chất lượng nhà trường nói chung;

- Ban Giám Hiệu có ý thức trách nhiệm cao trong công việc được giao, biết tổ chức, xây dựng kế hoạch để thực hiện các mục tiêu ngắn hạn và dài hạn;

- Tỷ lệ giáo viên, nhân viên hiện nay đảm bảo đủ biên chế theo quy định.

- Các lĩnh vực khác về tổ chức quản lý tài chính, TTND – thi đua, Công đoàn, Chi đoàn trong nhà trường hoạt động đều tay, đạt hiệu quả.

- Phối hợp tốt với phụ huynh trong tất cả các hoạt động của nhà trường.

- Thành tích: Đơn vị đã từng bước ổn định và đang phát triển vững chắc về mọi mặt, đã và đang có những định hướng cơ bản và được chính quyền địa phương quan tâm ủng hộ. Nhiều năm trường đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến và TTLĐ xuất sắc, Năm học 2020 – 2021 đạt danh hiệu tập thể LĐXS, năm 2021 chi

bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được Thị ủy tặng giấy khen có thành tích xuất sắc trong 5 năm thực hiện chỉ thị 05/CT-TW giai đoạn 2016 - 2021

4. Điểm yếu:

- Tổ chức quản lý của Ban Giám hiệu:

- + Công tác tham mưu của ban giám hiệu có lúc chưa mạnh dạn đột phá
- + Một số kế hoạch dài hạn và kế hoạch phối hợp đôi lúc xây dựng còn bị trùng lặp.

- + Có đánh giá chất lượng chuyên môn và các hoạt động giáo dục của giáo viên nhưng chưa có những giải pháp cụ thể để định hướng giúp đỡ về mặt lâu dài cho Đội ngũ.

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên:

- + Đa số giáo viên trẻ trong độ tuổi sinh con và giáo viên lớn tuổi, nên việc trao đổi chuyên môn nghiệp vụ còn nhiều hạn chế;

- + Một số ít giáo viên cao tuổi chưa thông thạo với việc sử dụng CNTT trong giảng dạy.

- Cơ sở vật chất:

- + Còn thiếu 01 phòng học

- + 01 nhà xe

- + 01 nhà bảo vệ

- Về phía phụ huynh:

- + Một số ít phụ huynh chưa thật sự quan tâm đến các hoạt động của trường.

5. Xác định vấn đề ưu tiên:

- Ổn định về mọi mặt, phấn đấu duy trì trường MN đạt chuẩn Quốc gia mức độ I và làm tiền đề cho kế hoạch thực hiện lộ trình xây dựng trường đạt Chuẩn quốc gia mức độ II vào năm 2022;

- Tiếp tục làm tốt công tác giáo dục về tư tưởng, nhận thức cho Đội ngũ nhằm nâng cao chất lượng làm việc và hướng tới xây dựng chất lượng "mũi nhọn";

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, tăng cường bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên có đủ khả năng ứng dụng CNTT tốt để hỗ trợ cho công tác giảng dạy và bồi dưỡng chuyên môn đủ điều kiện thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Nâng cao hiệu quả chăm sóc - giáo dục trẻ. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học lấy trẻ làm trung tâm và đánh giá trẻ theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của từng trẻ.

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, tăng cường công tác kiểm tra và tự kiểm tra để khắc phục những tồn tại yếu kém khi thực hiện kế hoạch ngắn hạn và dài hạn;

- Tiếp tục tham mưu xây dựng cơ sở vật chất của trường, phấn đấu năm 2020 đạt chuẩn Quốc gia mức độ II và duy trì vững chắc chuẩn PCGDMNTNT.

- Thực hiện có hiệu quả các phong trào, các cuộc vận động.
- Tăng cường thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục trong nhà trường.

Phần II:

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2017 – 2022. BỔ SUNG CHIẾN LƯỢC GIAI ĐOẠN 2021- 2022

I - Tổng quan:

Trường Mầm non Tân Việt ngày nay được thừa kế và phát triển qua nhiều giai đoạn, năm 2012 trường vinh dự được công nhận là trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ I, Năm 2017 trường được công nhận Chuẩn lại mức độ 1 sau 5 năm đang đà phấn đấu nâng chuẩn mức độ II vào năm 2022

Kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2017 - 2022 và tầm nhìn xa hơn nữa nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường, hoạt động của ban Lãnh đạo trường cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên nhân viên và học sinh nhà trường.

Xây dựng và triển khai kế hoạch của trường Mầm non Tân Việt là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị Quyết của chính phủ về đổi mới giáo dục mầm non, chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều. Trường Mầm non Tân Việt cùng các trường MN trung cụm và khu vực góp phần vào việc xây dựng ngành giáo dục của thị xã Đông Triều nói chung, địa phương Tân Việt nói riêng phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh Quảng Ninh và cả đất nước hội nhập với các nước trong khu vực và thế giới.

II - Định hướng phát triển

1. Triết lý - Quan điểm phát triển:

Thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 14/10/2020 của Thị ủy Đông Triều về phát triển Giáo dục và Đào tạo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

Xây dựng kế hoạch “*Chiến lược phát triển giáo dục*” của nhà trường, được đặt trong hệ thống quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về Giáo dục và Đào tạo và vận dụng một cách sáng tạo phù hợp thực tiễn giai đoạn mới.

2. Tầm nhìn:

Trường Mầm non Tân Việt thành một ngôi trường có chất lượng về chăm sóc- giáo dục trẻ là môi trường giáo dục đáng tin cậy của các bậc phụ huynh và là nơi đào tạo những con người mạnh khỏe về thể chất, mạnh mẽ về trí lực. Ở đây trẻ được học tập và rèn luyện, giáo viên năng động, tự tin và luôn có khát vọng vươn lên.

3. Sứ mệnh:

Tạo dựng một môi trường giáo dục, học tập thân thiện, có nề nếp, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, có chất lượng giáo dục cao, biết sáng tạo trong tổ chức các

hoạt động, để mỗi trẻ đều được trải nghiệm có cơ hội phát triển về tư duy và năng lực một cách toàn diện.

4. Các giá trị cơ bản của nhà trường:

- Tinh thần trách nhiệm, coi trọng hiệu quả kiến thức nền tảng vững chắc.
- Trung thực, lòng nhân ái, cảm thông chia sẻ
- Đoàn kết, hợp tác, sáng tạo.
- Khát vọng vươn lên.

5. Phương châm hành động:

"Người học là nhân vật quan trọng của nhà trường, là dòng máu của nhà trường, là nhân tố quyết định sự sống còn của nhà trường"

"Trẻ em hôm nay – Thế giới ngày mai"

"Hãy dành Tất cả những gì tốt đẹp nhất cho trẻ thơ"

II - MỤC TIÊU CHUNG, CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Mục tiêu chung:

Ổn định, phát triển, xây dựng đơn vị có uy tín về mọi mặt, tiến tới tiếp cận với mô hình giáo dục hiện đại, đạt các mức độ theo quy định của Trường Mầm non đạt Chuẩn Quốc gia mức II vào năm 2022.

1.1. Mục tiêu ngắn hạn:

Năm 2012 đạt chuẩn mức độ 1 và phần đầu trường được công nhận trường mầm non đạt chuẩn lại quốc gia mức độ 1 năm 2017;

Năm 2017 trường được công nhận kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3.

Năm 2017 – 2020 duy trì các tiêu chí chuẩn 1

1.2. Mục tiêu trung hạn: Phát triển thương hiệu

- Duy trì chuẩn Quốc gia mức độ 1

- Chuẩn bị các điều kiện cho lộ trình nâng chuẩn mức độ 2 đến năm 2022, trường phấn đấu nâng cao chất lượng CSNDGD trẻ, xây dựng hoàn tất CSVC phần đầu trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ II.

1.3. Mục tiêu dài hạn: Khẳng định thương hiệu

- Trường phấn đấu đạt các mục tiêu sau đến năm 2022:

+ Trường đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục mức độ 3.

+ Đạt trường chuẩn quốc gia mức độ II năm học 2022 - 2023.

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1. Phát triển Giáo dục

TT	NỘI DUNG	2021 - 2022	GHI CHÚ
1	Số lớp, nhóm	8	
2	Số trẻ huy động	170	

3	Tỷ lệ huy động Nhà trẻ	35	
4	Tỷ lệ huy động Mg	95	

2.2. Công tác phòng chống dịch

- Đảm bảo tốt công tác phòng chống dịch Covid19 và các dịch bệnh khác theo chỉ đạo của cấp trên

- Chỉ đạo CBGVN thực hiện nghiêm các quy định về phòng chống dịch
- Tuyên truyền phối hợp với phụ huynh về công tác phòng chống dịch đảm bảo an toàn thể chất và tinh thần cho trẻ trong mùa dịch

2.3. Cơ sở vật chất

***) 2021 – 2022**

- Tham mưu xin xây mới 01 phòng học
- Tiếp tục tham mưu, đề nghị cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất
- Hoàn thiện đầy đủ hồ sơ cấp trên công nhận đơn vị đảm bảo công tác phòng cháy chữa cháy
- Hoàn thiện các tiêu chí đạt đơn vị cơ quan văn hóa
- Tham mưu xây mới nhà Bảo vệ
- Xây mới nhà xe
- Làm mới trải thảm cỏ sân bóng mi li
- Xây dựng môi trường sư phạm “Xanh - Sạch - Đẹp- An toàn”
- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa, trang bị cơ sở vật chất và làm tốt công tác tuyên truyền đến phụ huynh học sinh và nhân dân.

Phấn đấu số lượng cha mẹ trẻ em được phổ biến, cung cấp kiến thức cơ bản về chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ

III - NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Phát triển Giáo dục

1.1. Nhiệm vụ

- Xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục tăng 01 nhóm trong độ tuổi nhà trẻ 24- 36 tháng tuổi

1.2. Giải pháp

- Làm tốt công tác tuyên truyền huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp
- Phối hợp phụ huynh nhân dân tuyên truyền huy động trẻ trong độ tuổi trên địa bàn lân cận, giáo danh

2. Công tác phòng chống dịch Covid19

2.1. Nhiệm vụ

- 100% CBGVNV thực hiện tốt các quy định về phòng chống dịch
- 100% trẻ trong độ tuổi tiêm chủng được tiêm phòng Covid19

3. Cơ sở vật chất

3.1. Nhiệm vụ

- Tham mưu xin xây mới 01 phòng học
- Tiếp tục tham mưu, đề nghị cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất
- Hoàn thiện đầy đủ hồ sơ cấp trên công nhận đơn vị đảm bảo công tác phòng cháy chữa cháy

- Hoàn thiện các tiêu chí đạt đơn vị cơ quan văn hóa
- Tham mưu xây mới nhà Bảo vệ
- Xây mới nhà xe
- Làm mới trải thảm cỏ sân bóng mi li
- Xây dựng môi trường sư phạm “Xanh - Sạch - Đẹp- An toàn”

3.2. Giải pháp:

- Làm tốt công tác tham mưu
- Phối hợp các cơ quan liên quan để hoàn thiện các thủ tục cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, cấp hồ sơ đủ điều kiện ATPCCC, đơn vị Văn hóa...

Phần III:

TỔ CHỨC THỰC HIỆN, GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ

1. Tổ chức thực hiện:

1.1. Phổ biến kế hoạch:

- Kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục bổ sung của trường Mầm non Tân Việt được phổ biến rộng rãi đến tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh, chính quyền địa phương và các tổ chức ban ngành, đoàn thể, các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.
- Niêm yết công khai Kế hoạch tại bản tin của nhà trường.

1.2. Xây dựng lộ trình:

- Hoàn thiện đầy đủ các nhiệm vụ giải pháp trên để thực hiện đúng lộ trình vào năm 2022 đạt được chỉ tiêu được đặt chuẩn mức độ II vào cuối năm 2022

1.3. Quy định trách nhiệm từng bộ phận, cá nhân:

(1) Hiệu trưởng:

- + Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.
- + Thành lập hội đồng đánh giá kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:
- + Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch phát triển chung cho toàn trường.
- + Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hàng năm của toàn trường và thực hiện Kế hoạch phát triển theo từng giai đoạn.

(2)- Phó Hiệu trưởng:

+ Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục và thực hiện đúng kế hoạch đề ra.

(3) Tổ trưởng chuyên môn:

+ Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác của tổ.

+ Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

+ Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) của tổ, cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, thời gian và các nguồn lực thực hiện.

(4) Giáo viên, nhân viên: Căn cứ kế hoạch của tổ để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch đúng thời gian quy định, thông tin kịp thời những vướng mắc đưa ra các giải pháp để thực hiện hiệu quả kế hoạch phát triển chiến lược giáo dục nhà trường.

(5) Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường:

+ Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong Kế hoạch phát triển nhà trường.

+ Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường.

(6) Hội đồng trường:

+ Hội đồng sư phạm nhà trường cùng các đoàn thể trong nhà trường tham gia xây dựng và thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

+ Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường.

(7) Hội cha mẹ học sinh:

+ Hỗ trợ tài chính, nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động các bậc phụ huynh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của Kế hoạch chiến lược của nhà trường.

+ Tăng cường giáo dục gia đình, phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc giáo dục con em.

2. Giám sát và đánh giá kết quả:

- Thực hiện công tác tự kiểm tra, giám sát, đánh giá từng học kỳ thường xuyên hằng năm và tự rút ra những gì làm được, chưa làm được, tìm hiểu nguyên nhân và đưa ra biện pháp phương hướng khắc phục.

- Sau kết thúc mỗi giai đoạn của đề án cần rút ra bài học kinh nghiệm và có hướng điều chỉnh bổ sung thực hiện cho hoàn thiện giai đoạn trước. Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

3. Kết luận:

- Để thực hiện tốt kế hoạch phát triển nhà trường đúng theo lộ trình việc đầu tiên là phải làm tốt công tác tham mưu, xây dựng được khối đoàn kết nội bộ đây là một trong những vấn đề cực kỳ quan trọng quyết định đến sự thành công của trường.

- Tiếp đến là triển khai các kế hoạch một cách khoa học và thường xuyên kiểm tra điều chỉnh kế hoạch.

- Xây dựng Kế hoạch chiến lược bổ sung phát triển giáo dục giai đoạn 2021 - 2022 là tâm huyết và trí tuệ của tập thể nhằm phấn đấu xây dựng và phát triển nhà trường ngày càng tốt hơn, tạo niềm tin cho phụ huynh, nhân dân toàn xã hội.

- Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021- 2022 là văn bản định hướng quyết định cho sự phát triển nhà trường đi tới đích của việc đạt mục tiêu nâng chuẩn mức độ II vào cuối năm 2022.

Phần IV: Kiến nghị

1. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Quan tâm cấp bổ sung hệ thống thiết bị camera giám sát khu dãy nhà học mới và hệ thống khuôn viên.

- Cung cấp một số đồ dùng, đồ chơi ngoài trời, tài liệu để giáo viên thực hiện tốt chương trình chăm sóc giáo dục trẻ.

2. Đối với Thị ủy, UBND Đông Triều:

- Quan tâm đầu tư xây mới cho trường 01 phòng học, 01 nhà bảo vệ, 01 nhà xe, Cấp đổi lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

- Quan tâm hơn nữa về cơ chế chính sách Tài chính đầu tư cho nhà trường thực hiện các mục tiêu chiến lược theo kế hoạch đề ra.

- Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng kiến thức kỹ năng về công tác Đảng, công tác đoàn thể cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục ở các trường học để đáp ứng yêu cầu đổi mới hiện nay.

3. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo Đông Triều:

- Thường xuyên quan tâm theo dõi chỉ đạo, hỗ trợ công tác chuyên môn, hoạt động giáo dục của trường, quan tâm đầu tư hỗ trợ sân co, nhà xe cho CBGVNV học sinh

- Tổ chức các chuyên đề, bồi dưỡng nghiệp vụ cho CBQL và giáo viên.

4. Đối với chính quyền địa phương:

- Cấp ủy đảng chính quyền địa phương quan tâm chỉ đạo công tác huy động trẻ ra lớp, công tác xã hội hóa giáo dục, giúp cho nhà trường xây dựng và tạo được môi trường đầy đủ về trang thiết bị đồ chơi phục vụ cho trẻ hoạt động.

Trên đây là kế hoạch chiến lược phát triển bổ sung của trường Mầm non Tân Việt giai đoạn 2021- 2022, Kế hoạch chiến lược này nhằm định hướng cho quá trình xây dựng và phát triển nhà trường trong thời gian 01 năm tới, giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý trong kế hoạch thực hiện nhiệm đạt chỉ tiêu nhiệm vụ nâng chuẩn mức độ II vào cuối năm 2022 theo lộ trình đề ra đáp ứng yêu cầu đổi mới của đất nước nói chung và của ngành học Mầm non nói riêng./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để báo cáo);
- Đảng ủy – UBND xã Tân Việt (để b/c);
- Các tổ CM (để chỉ đạo);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Thị Sửu